UBND TỈNH ĐỒNG NAI

 **SỞ CÔNG THƯƠNG**

**DỰ THẢO 2**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND**

**ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

**I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan**

Phần này nêu rõ bối cảnh xây dựng báo cáo đánh giá tác động, trong đó mô tả vấn đề bất cập tổng quan cần giải quyết và mục tiêu chung của chính sách.

*1. Bối cảnh xây dựng chính sách*

a) Sau khi Quyết định 27/2017/QĐ-UBNDngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai *(sau đây viết tắt là Quyết định 27/2017/QĐ-UBND)*đã khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong công tác thu, chi và quản lý các mức thu tại chợ theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh. Đã tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương, bù đắp các khoản về sử dụng đất, tiền thuê đất khi giao đất, thu hồi vốn đầu tư, tạo nguồn tích lũy chủ động trong công tác tái đầu tư, sửa chữa nâng cấp hạ tầng chợ, duy trì hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý chợ, đảm bảo duy trì công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường chợ, phòng cháy và chữa cháy, xây dựng chợ đạt chuẩn chợ văn minh, chợ văn hóa; góp phần đưa xã hoàn thành và đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo quy định.

b) Bên cạnh kết quả đạt được, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Quyết định 27/2017/QĐ-UBND vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại sau:

- Theo quy định hiện hành về thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ quy định: (1) Giá cụ thể thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; (2) Giá tối đa thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; (3) Đơn vị tính mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh cố định là đồng/m2/tháng, đối với hộ kinh doanh không cố định là đồng/hộ/ngày. Tuy nhiên, do thời gian dài trước đây đã áp dụng thu phí chợ đối với hộ kinh doanh cố định theo đơn vị tính đồng/hộ/tháng nên sau khi thay đổi đơn vị tính đồng/m2/tháng, thì khá nhiều hộ kinh doanh cố định có diện tích lớn (trên 10m2 – thường sử dụng làm kho) đã không chấp hành việc đóng tiền thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định;

- Tình hình giá cả, chi phí hoạt động tại chợ tăng khá nhiều, cụ thể so sánh mức giá năm 2019 so với năm 2014 *(chi phí năm 2014 là cơ sở đề xuất mức thu của Quyết định 27/2017/QĐ-UBND)* như: (1) Tiền lương: Năm 2014, mức lương cơ sở là 1.150.000 đồng/tháng đến tháng 7/2019 là 1.490.000 đồng/tháng, tăng 29,56%; (2) Tiền rác: Năm 2014, đơn giá thu, gom rác là 176.000 đồng/m3, nhưng từ 01/01/2019 đơn giá thu gom rác là 305.800 đồng/m3 *(đã bao gồm 10% thuế GTGT)*, tăng 73,75%; Chi phi mua bảo hiểm PCCC bắt buộc của chợ: theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ, mức mua bảo hiểm phòng cháy chữa cháy bắt buộc của chợ *(kiên cố, bán kiên cố)* là 0,5% trên tổng số tiền bảo hiểm tài sản chợ, tăng gấp ba lần mức cũ 0,15%. Với một số mức chi tăng nêu trên, làm tổng dự toán chi năm 2019 của chợ tăng so với năm 2014 bình quân là 44,70% (trong đó: Lương và các khoản thanh toán theo lương *(chi cho con người)* tăng bình quân 30,17%, chi hoạt động chuyên môn tăng 55,87% và các khoản chi khác tăng 278,94%);

- Tại một số chợ hạng 3 có quy mô nhỏ, số điểm kinh doanh ít (dưới 50 điểm kinh doanh), thời gian hoạt động phổ biến là nửa buổi (2-3 giờ)/ngày, mãi lực kinh doanh thấp với quy định mức thu đầu tư, thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; một số chợ hộ kinh doanh cho rằng mức giá thu khá cao, tuy nhiên một số chợ thì thu không đủ chi;

- Theo Điểm b Khoản 4 Điều 13 Quyết định 27/2017/QĐ-UBND quy định Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phân nhóm để áp dụng mức thu cụ thể từng chợ, khu vực, ngành nghề kinh doanh trong phạm vi chợ trên địa bàn quản lý (đối với chợ được đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước) để làm cơ sở tổ chức quản lý chợ tổ chức thực hiện, tuy nhiên ngoài 77/81 chợ đã được quy định mức giá cụ thể tại phụ lục kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND, đến nay chỉ có 4 chợ trong tổng số 17 chợ phải được Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phân nhóm;

- Theo Khoản 2 Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25 Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó quy định các tổ chức quản lý chợ (chợ được đầu tư xây dựng từ nguồn ngoài vốn ngân sách nhà nước) phải thực hiện kê khai giá, Sở Công Thương tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với chợ đầu mối, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với chợ hạng 1, chợ hạng 2 và chợ hạng 3; tuy nhiên đến nay chỉ có 3 trên tổng số 54 chợ phải thực hiện kê khai giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước;

- Một số chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước được chính quyền địa phương thành lập Ban quản lý chợ nhưng không theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định; một số chợ do thương nhân đầu tư chợ nhưng không thành lập Đơn vị kinh doanh, quản lý chợ theo đúng quy định dẫn đến công tác thu, quản lý thu chi không đảm bảo theo quy định hiện hành;…

c) Theo kết quả khảo sát mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Sở Công Thương (Báo cáo số 1203/BC-SCT ngày 24/3/2020) cho thấy:

*- Tình trạng điểm kinh doanh hoạt động tại chợ:* Kết quả khảo sát lấy phiếu thu thập đối với hộ kinh doanh thì chỉ sử dụng 01 điểm kinh doanh chiếm tỷ lệ 73%, ghép 02 điểm kinh doanh chiếm tỷ lệ 19%, ghép 3 điểm kinh doanh chiếm tỷ lệ 5%, ghép 4 điểm kinh doanh chiếm tỷ lệ 1%, có trên 2 điểm ở các vị trí khác nhau trong chợ chiếm tỷ lệ 1%

*- Tính chất của điểm kinh doanh:* Điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố chiếm tỷ lệ 56%; Điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác chiếm tỷ lệ 37%; Điểm kinh doanh không cố định chiếm tỷ lệ 7%

*- Ngành hàng của hộ kinh doanh tại chợ:* Kết quả khảo sát lấy phiếu thu thập đối với hộ kinh doanh cố định về ngành hàng kinh doanh cụ thể: Ngành hàng thịt, cá, thực phẩm tươi sống; Hàng nông sản thực phẩm; Hoa, quả, trái cây; Rau củ quả tươi, … chiếm tỷ lệ 19% (nhiều nhất); Dệt may, vải, sợi, quần áo may sẵn và da giày, … chiếm tỷ lệ 18%; Hàng công nghệ phẩm, mỹ phẩm, xà bông, các loại hóa phẩm; Củ quả khô, bánh, mứt, đồ khô truyền thống, tương, mắm, … chiếm tỷ lệ 10%; Ăn uống, giải khát ... chiếm tỷ lệ 8%; Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác 7%; Các sản phẩm nhựa, cao su ….; Các sản phẩm nhà bếp, sành, sứ, đồ gia dụng; Sách, vở, bút, mực, văn phòng phẩm chiếm tỷ lệ 2%; Vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức, đồng hồ, mắt kính…; Kim khí, điện máy, đồ điện, điện tử …. chiếm tỷ lệ 1%

*- Đối với nội dung thu đầu tư chợ*

*+ Về phương thức thu đầu tư:* Kết quả khảo sát đối với tổ chức về phương thức thu đầu tư 01 lần chiếm tỷ lệ 19%; Tổ chức quản lý chợ thực hiện phương thức thu đầu tư làm nhiều đợt chiếm tỷ lệ 20%; Không thu (chợ xuống cấp nên không tổ chức thu đầu tư) chiếm tỷ lệ 61%

*+ Trường hợp hoàn thành thu hồi vốn đầu tư (hợp đồng thuê quyền sử dụng điểm kinh doanh hết thời hạn theo cam kết góp vốn đầu tư xây dựng chợ - chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước) :* Kết quả khảo sát cho thấy 47% số chợ Tổ chức quản lý chợ tiếp tục thực hiện thu đầu tư; 53% số chợ Tổ chức quản lý chợ không tiếp tục thực hiện thu đầu tư

*+ Mức giá thu đầu tư:*

* Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố (đồng/m2/tháng)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|   | **Chợ đầu mối** | **Chợ hạng 1** | **Chợ hạng 2** | **Chợ hạng 3** |
| **Mức thu cao nhất** | 178.571 | 131.148 | 166.667 | 125.000 |
| **Mức thu thấp nhất** | 125.000 | 3.781 | 2.500 | 2.500 |

* Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác (đồng/m2/tháng)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|   | **Chợ đầu mối** | **Chợ hạng 1** | **Chợ hạng 2** | **Chợ hạng 3** |
| **Mức thu cao nhất** | / | 108.333 | 90.741 | 83.333 |
| **Mức thu thấp nhất** | / | 3.079 | 2.500 | 2.500 |

+ *Đánh giá về mức giá thu đầu tư chợ*

\* Kết quả khảo sát đối với tổ chức cho thấy 9% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ cao; 83% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ chấp nhận được; 8% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ thấp;

\* Kết quả khảo sát đối với hộ kinh doanh cho thấy 5% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ cao; 92% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ chấp nhận được; 2% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ thấp

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC**

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH**

*- Đối với nội dung thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ*

*+ Đối với hộ kinh doanh cố định*

* Về đơn vị tính thu tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ: Kết quả khảo sát cho thấy có 67% số hộ kinh doanh đang thực hiện việc đóng tiền thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo đơn vị tính đồng/m2/tháng (đúng theo quy định hiện hành); 33% số hộ kinh doanh khảo sát Tổ chức quản lý chợ thu theo mức khoán (đồng/hộ/ngày hoặc đồng/hộ/tháng)
* Về mức giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh cố định (đồng/m2/tháng)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|   | **Chợ đầu mối** | **Chợ hạng 1** | **Chợ hạng 2** | **Chợ hạng 3** |
| **Mức thu cao nhất** | 90.000 | 80.000 | 76.000 | 90.000 |
| **Mức thu thấp nhất** | 25.000 | 14.467 | 3.190 | 3.000 |

*+ Đối với hộ kinh doanh không cố định*

Kết quả khảo sát đối với tổ chức cho thấy, Tổ chức quản lý chợ tổ chức thu giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh không cố định từ 1.000 – 15.000 đồng/hộ/ngày, cụ thể: 1.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 3%, 2.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 14%, 3.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 43%, 4.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 13%, 5.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 13%, 6.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 1%, 7.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 1%, 8.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 1%, 7.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 1%, 8.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 1%, 10.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 8%, 15.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 3%;

Kết quả khảo sát đối với hộ kinh doanh cho thấy, Tổ chức quản lý chợ tổ chức thu giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh không cố định từ 1.000 – 7.000 đồng/hộ/ngày, cụ thể: 1.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 2%, 2.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 22%, 2.400 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 2%, 3.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 37%, 3.500 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 11%, 4.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 2%, 5.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 11%, 6.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 4%, 7.000 đồng/hộ/ngày chiếm tỷ lệ 9%

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC**

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH**

*+ Đánh giá mức giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ*

Kết quả khảo sát đối với tổ chức cho thấy 9% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ cao; 83% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ chấp nhận được; 8% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ thấp;

Kết quả khảo sát đối với hộ kinh doanh cho thấy 11% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ cao; 86% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ chấp nhận được; 3% đánh giá mức giá thu đầu tư chợ thấp

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC**

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH**

- Quản lý và sử dụng các khoản thu tại chợ

*+ Tình hình cân đối hoạt động thu chi tại chợ:* Kết quả khảo sát cho thấy 58% số chợ có tổng số tiền thu tại chợ đảm bảo chi cho hoạt động của chợ; 42% số chợ có tổng số tiền thu tại chợ chưa đảm bảo hoạt động của chợ

*+ Công tác lập dự toán thu, chi và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với chợ đầu tư từ ngân sách nhà nước):* Kết quả khảo sát cho thấy 69% số chợ khảo sát Tổ chức quản lý chợ thực hiện lập dự toán thu, chi các khoản thu sử dụng các dịch vụ tại chợ hàng năm gửi cơ quan tài chính thẩm định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; 31% số chợ khảo sát Tổ chức quản lý chợ không thực hiện việc lập dự toán thu, chi các khoản thu sử dụng các dịch vụ tại chợ hàng năm gửi cơ quan tài chính thẩm định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

*+ Công tác thanh, quyết toán các khoản thu dịch vụ tại chợ (đối với chợ đầu tư từ ngân sách nhà nước):* Kết quả khảo sát cho thấy 79% số chợ Tổ chức quản lý chợ thực hiện công tác thanh, quyết toán các khoản thu dịch vụ tại chợ; 21% số chợ Tổ chức quản lý chợ không thực hiện công tác thanh, quyết toán các khoản thu dịch vụ tại chợ

*+ Về tình hình sử dụng các hóa đơn, chứng từ phục vụ công tác thu tiền tại chợ:*

* Kết quả khảo sát đối với tổ chức cho thấy sử dụng phiếu thu chiếm tỷ lệ 53%, Biên lai chiếm tỷ lệ 23%, Hóa đơn chiếm tỷ lệ 23%, Không đưa bất kỳ chứng từ nào chiếm tỷ lệ 20%, Loại chứng từ sử dụng khác (vé thu tiền tự in) chiếm tỷ lệ 1%;
* Kết quả khảo sát đối với hộ kinh doanh cho thấy sử dụng phiếu thu chiếm tỷ lệ 49%, Biên lai chiếm tỷ lệ 15%, Hóa đơn chiếm tỷ lệ 14%, Không đưa bất kỳ chứng từ nào chiếm tỷ lệ 19%, Loại chứng từ sử dụng khác (vé thu tiền tự in) chiếm tỷ lệ 3%; xem hình minh họa:

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC**

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH**

*2. Mục tiêu xây dựng chính sách*

a) Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

b) Tạo hành lang pháp lý minh bạch, rõ ràng, cụ thể, dễ thực hiện, dễ áp dụng đối với các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Thực hiện giao quyền chủ động cho Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định phân nhóm kinh doanh tại chợ phù hợp tình hình thực tế tại địa phương để áp dụng mức thu cụ thể từng chợ, khu vực, ngành hàng kinh doanh, đặc thù khác có liên quan tại chợ đối với chợ đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước.

c) Từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với quá trình phát triển của kinh tế - xã hội, phù hợp với sự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo sự tự chủ, tính chủ động của tổ chức quản lý chợ trong công tác điều hành quản lý, kinh doanh và khai thác chợ. Tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mua bán tại chợ hoạt động ổn định, huy động được sức đóng góp của hộ kinh doanh, từng bước đưa hệ thống chợ hoạt động ổn định, phát triển phù hợp với xu thế của thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới.

**II. Đánh giá tác động của chính sách**

Việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai được tập trung vào 8 nội dung trọng tâm sau:

*1. Sửa đổi về ngữ nghĩa cho chính xác (cụm từ “Tổ quản lý chợ” thành “****Tổ chức quản lý chợ”****)*

“Khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã,, **Tổ chức quản lý chợ** trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

“Khoản 1 Điều 11 được sửa đổi như sau:

1. **Tổ chức quản lý chợ** phải lập và cấp chứng từ thu (phiếu, vé, biên lai, hóa đơn…) cho đối tượng sử dụng các dịch vụ tại chợ theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.”

*- Tác động về kinh tế:* Khôngcó tác động

*- Tác động về xã hội: Đ*ảm bảo sự chính xác, đầy đủ nội dung phạm vi điều chỉnh của Quyết định 27/2017/QĐ-UBND, cụ thể bao gồm: Ban Quản lý chợ, Đơn vị kinh doanh, quản lý chợ, Thương nhân đầu tư, quản lý và kinh doanh khai thác chợ (gọi chung là tổ chức quản lý chợ).

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

*2. Sửa đổi nội dung liên quan đến quy hoạch mạng lưới chợ*

“Khoản 4 Điều 3 được sửa đổi như sau:

4. Hạng chợ

a) Chợ đầu mối: Là chợ chủ yếu thu hút, tập trung lượng hàng hóa lớn từ các nguồn sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế, vùng sản xuất tập trung hoặc của ngành hàng để tiếp tục phân phối tới các chợ và các kênh lưu thông khác.

b) Chợ hạng 1: Là chợ có trên 400 điểm kinh doanh.

c) Chợ hạng 2: Là chợ có từ 200 điểm kinh doanh đến 400 điểm kinh doanh.

d) Chợ hạng 3: Là các chợ có dưới 200 điểm kinh doanh.

Hạng chợ được xác định cụ thể trong bảng danh sách chợ đang hoạt động theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

*- Tác động về kinh tế:* Khôngcó tác động

*- Tác động về xã hội:* Khôngcó tác động

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới:

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017, trong đó tại Điều 5 quy định chỉ còn 05 loại quy hoạch, đối với tỉnh chỉ còn quy hoạch tỉnh và quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn; điều này đồng nghĩa quy hoạch mạng lưới chợ sẽ tích hợp vào quy hoạch tỉnh và quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. Đối với việc lập, sửa đổi, bổ sung, quản lý quy hoạch được thực hiện theo Luật Quy hoạch và văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

*3. Về bãi bỏ mô hình “tổ quản lý chợ”*

“- Bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 3.

- Bãi bỏ cụm từ “Tổ quản lý chợ” tại khoản 2 Điều 10, điểm a khoản 4 Điều 10 và khoản 1 Điều 12.”

*- Tác động về kinh tế:* Khôngcó tác động

*- Tác động về xã hội:* Địa phương thực hiện củng cố, kiện toàn tổ quản lý chợ hoạt động đảm bảo hiệu quả và góp phần đảm bảo công tác thu, quản lý thu chi tại chợ theo quy định pháp luật hiện hành.

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới:

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015

*4. Sửa đổi nội dung liên quan đến “phân nhóm kinh doanh tại chợ”*

“Khoản 5 Điều 3 được sửa đổi như sau:

5. Phân nhóm khu vực, ngành hàng kinh doanh, đặc thù khác có liên quan tại chợ áp dụng đối với chợ đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước (sau đây gọi tắt là phân nhóm kinh doanh tại chợ): Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phân nhóm kinh doanh tại chợ cho phù hợp tình hình hoạt động của chợ, hoạt động của hộ kinh doanh tại chợ (tùy theo lợi thế cạnh tranh của từng chợ, từng khu vực, từng ngành hàng kinh doanh, từng đặc thù khác nhau sẽ được phân thành một, một số nhóm; tương ứng mỗi nhóm là mức thu cụ thể.”

“Điểm b Khoản 4 Điều 13 được sửa đổi như sau:

b) Thực hiện ban hành Quyết định phân nhóm kinh doanh tại chợ đối với chợ được đầu tư bằng nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn để làm cơ sở cho Tổ chức quản lý chợ thực hiện thu theo quy định.”

*- Tác động về kinh tế:* Đưa ra nhiều phân nhóm khác nhau để các đối tượng bị tác động chủ động lựa chọn, áp dụng trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính kế thừa, lâu dài và ổn định của văn bản ban hành

*- Tác động về xã hội:* Nâng cao vai trò trách nhiệm của UBND cấp huyện, giao quyền chủ động của địa phương trong việc quyết định mức thu cụ thể từng chợ, từng khu vực, từng ngành hàng kinh doanh, đặc thù khác có liên quan tại chợ cho phù hợp tình hình hoạt động của chợ, hoạt động của hộ kinh doanh tại chợ theo đơn giá thu cụ thể được quy định tại Quyết định.

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

*5. Bổ sung nội dung khái niệm về “Điểm kinh doanh do hộ kinh doanh tự bỏ vốn xây dựng”*

“Bổ sung Khoản 14 Điều 3 như sau:

14. Điểm kinh doanh do hộ kinh doanh tự bỏ vốn xây dựng: Là điểm kinh doanh nằm trong phạm vi nhà lồng chợ, được sự chấp thuận bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hộ kinh doanh thực hiện xây dựng đúng theo thiết kế xây dựng chợ, thiết kế mẫu điểm kinh doanh và phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của cơ quan thẩm quyền phê duyệt.”

*- Tác động về kinh tế:* Thay đổi cách tính tiền thu đầu tư từ tương đối (20% - hai mươi phần trăm) sang số tuyệt đối (đơn giá cụ thể)

*- Tác động về xã hội:* Lấy quyền lợi hộ kinh doanh cố định tại chợ làm trọng tâm, đảm bảo tính rõ ràng, giải thích từ ngữ cụ thể để thuận tiện trong việc áp dụng

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới:

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành

*6. Sửa đổi nội dung “mức thu đầu tư”*

“Điều 4 được sửa đổi như sau:

“1. Tổ chức quản lý chợ có thể áp dụng hệ số thuận lợi (hệ số k) theo 03 mức (k = 1,5; k = 1,3; k = 1).

2. Đơn giá mức thu đầu tư tại chợ được quy định cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng).

3. Đối với chợ do Nhà nước đầu tư một phần và một phần do thành phần khác đóng góp xây dựng chợ: Tổ chức quản lý chợ khi tính số tiền thu đầu tư tại chợ thì áp dụng mức thu quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhân tương ứng với tỷ lệ Nhà nước góp vốn, hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ.

4. Trường hợp, chợ đã hoàn thành thu hồi vốn đầu tư (hợp đồng thuê quyền sử dụng điểm kinh doanh hết thời hạn theo cam kết góp vốn đầu tư xây dựng chợ): Thì tiếp tục thực hiện thu đầu tư bằng 25% (hai mươi lăm phần trăm) so với mức thu quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều này.”

*7. Sửa đổi nội dung “mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ”*

“Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 6 được sửa đổi như sau:

2. Đơn giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh cố định được quy định cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng)

a) Mức thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh cố định được tính bằng cách lấy diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh nhân với mức thu được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

b) Trường hợp, tổng diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh lớn trên 5 m2, thì phần diện tích tăng thêm từ 5,1 m2 đến 10 m2 sẽ tính bằng 75% (bảy mươi lăm phần trăm) mức thu được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

c) Trường hợp, tổng diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh lớn trên 10 m2, thì phần diện tích tăng thêm từ 10,1 m2 đến 20 m2 sẽ tính bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

d) Trường hợp, tổng diện tích kinh doanh của một hộ kinh doanh lớn trên 20 m2, thì phần diện tích tăng thêm từ 20,1 m2 trở lên sẽ tính bằng 25% (hai mươi lăm phần trăm) mức thu được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Đơn giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh không cố định được quy định cụ thể tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng).

a) Mức giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với hộ kinh doanh không cố định được quy định tại Phụ lục III được tính tương ứng với diện tích đất chiếm không quá 3 m2/hộ.

b) Trường hợp hộ kinh doanh không cố định sử dụng nhiều hơn 3 m2 thì mức thu cho diện tích tăng thêm được tính bằng cách lấy diện tích nhân với mức thu được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này; nhưng mức thu tối đa không quá 100.000 đồng/hộ/ngày.”

“Bãi bỏ Phụ lục mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.”

*- Tác động về kinh tế (điểm 6 và điểm 7):* Đưa ra nhiều phân nhóm khác nhau, nhiều mức giá khác nhau để các đối tượng bị tác động chủ động lựa chọn, áp dụng trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính kế thừa, lâu dài và ổn định của văn bản ban hành. Bổ sung nội dung gia giảm đối với hộ kinh doanh có diện tích điểm kinh doanh rộng trên 10 m2 nhằm phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế khách quan. Qua rà soát, kiểm tra thực tế các chợ, cho thấy do mỗi chợ có vị trí, quy mô, đặc điểm, điều kiện khác nhau, vì vậy ứng với từng đặc điểm cụ thể cần có mức thu tương ứng phù hợp tình hình cụ thể. Trên cơ sở khảo sát thực tế, kết hợp đề xuất của các địa phương, tổ chức quản lý chợ và hộ kinh doanh tại chợ, để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật ban hành, khắc phục nội dung hạn chế, tồn tại tại Quyết định 27/2017/QĐ-UBND

*- Tác động về xã hội (điểm 6 và điểm 7):* Nâng cao vai trò trách nhiệm của UBND cấp huyện, giao quyền chủ động của địa phương trong việc quyết định mức thu cụ thể từng chợ, từng khu vực, từng ngành hàng kinh doanh, đặc thù khác có liên quan tại chợ cho phù hợp tình hình hoạt động của chợ, hoạt động của hộ kinh doanh tại chợ theo đơn giá thu cụ thể được quy định tại Quyết định. Đưa ra nhiều đơn giá khác nhau cụ thể để Tổ chức quản lý chợ, UBND cấp huyện chủ động áp dụng trên cơ sở sự đồng thuận của hộ kinh doanh và tình hình thực tế thu chi tại chợ; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chợ

*- Tác động về giới của chính sách (điểm 6 và điểm 7):* Khôngcó tác động về giới *(điểm 6 và điểm 7)*:

*- Tác động của thủ tục hành chính (điểm 6 và điểm 7):* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật (điểm 6 và điểm 7):* Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

*8. Bổ sung nội dung liên quan đến “kê khai giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ”*

“Bổ sung điểm d Khoản 6 Điều 13 như sau:

d) Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước, trên cơ sở tình hình hoạt động thực tế của chợ Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện việc kê khai giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định tại Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các quy định pháp luật có liên quan.”

*- Tác động về kinh tế:* Không thay đổi so với quy định hiện hành

*- Tác động về xã hội:* Không thay đổi so với quy định hiện hành, mục đích làm rõ hơn trách nhiệm phải thực hiện việc kê khai giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định hiện hành của Tổ chức quản lý chợ đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước.

*- Tác động về giới của chính sách:* Khôngcó tác động về giới

*- Tác động của thủ tục hành chính:* Khôngcó tác động

*- Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

**III. Lấy ý kiến**

*1. Lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị*

Sở Công Thương ban hành Công văn số 2271/SCT-TM ngày 27/5/2020, Công văn số 2689/SCT-TM ngày 19/6/2020 và Công văn số 3017/SCT-TM ngày 08/7/2020 gửi các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan góp ý dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu; nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở ý kiến góp ý của 26 cơ quan, đơn vị Sở Công Thương hoàn chỉnh dự thảo lần 2 Quyết định.

2. *Lấy ý kiến góp ý nhân dân*

Sở Công Thương ban hành Công văn số …../SCT-TM ngày …/7/2020 gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện đăng tải lấy ý kiến góp ý nhân dân tại cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai trong 30 ngày (đồng thời đăng tải trên website của Sở Công Thương). Trên cơ sở ý kiến góp ý, Sở Công Thương hoàn chỉnh dự thảo lần 3 Quyết định.

*3. Lấy ý kiến thẩm định*

Sở Công Thương ban hành Công văn số …../SCT-TM ngày …/7/2020 gửi Sở Tư pháp, Sở Tài chính lấy ý kiến thẩm định, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo lần 4 trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định.

**IV. Giám sát và đánh giá**

*1. Giám sát*

Dự thảo Quyết định đã được gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính; các sở, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Sau khi UBND tỉnh phê duyệt ban hành, Sở Công Thương sẽ tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời sẽ lồng ghép nội dung triển khai quyết định vào nội dung lớp tập huấn quản lý, kinh doanh và khai thác chợ được tổ chức vào quý IV/2020.

Bên cạnh đó, hàng năm Sở Công Thương sẽ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra, giám sát việc thi hành của Quyết định ban hành.

*2. Đánh giá*

Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, được xây dựng đảm bảo một số nguyên tắc sau:

1. *Đảm bảo tính pháp lý*

Việc tham mưu xây dựng được dựa trên các văn bản của trung ương, thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, thống nhất với quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

*b) Đảm bảo tính kế thừa, lâu dài, ổn định của văn bản ban hành*

Văn bản ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với nội dung hạn chế, tồn tại hoặc/ và quy định bổ sung một số nội dung nhằm đảm bảo tính ổn định, lâu dài trong công tác quản lý nhà nước về chợ.

*c) Bảo đảm tính công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định*

Văn bản được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định; dự thảo quyết định được gửi lấy ý kiến của các đối tượng bị tác động thông qua văn bản góp ý và được đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai trong 30 ngày./.